



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.25.02337

Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận:

Tên sản phẩm : Soya Lecithin Liquid (Feed Grade)
Số lượng/ khối lượng : 02 Flexibags/ 49.600 kg
Ngày sản xuất : 12/5/2025
Hãng, nước sản xuất : Longkou Scents Grains & Oil Co., Ltd, China.
Thuộc lô hàng nhập khẩu
Hợp đồng số : LL-250512HC ngày 12/5/2025
Hóa đơn số : JY250512HC ngày 12/5/2025
Vận đơn số : CKCOTAO30065173
Giấy đăng ký kiểm tra : Số 3737/HQ-GDK-TTKN ngày 28/5/2025
Mã hồ sơ : BNNPTNT29250035682
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY TNHH HẰNG CƠ VĨ NGHIỆP VIỆT NAM**
Địa chỉ: Số 67 Đường S2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày : Hết hạn sử dụng sản phẩm

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Quyết định chứng nhận
Số: 969 /QĐ-TTKN
Ngày 09 tháng 6 năm 2025



Lê Văn Yến





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số 969/QĐ-TT-KN ngày 09 tháng 6 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm định thủy sản)

TT	Tên sản phẩm	Mã hồ sơ	Số Phiếu thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
				Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1	Soya Lecithin Liquid (Feed Grade) (HQ.25.02337)	BNNPTNT29 250035682	25V02TND0 4734	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ 1.0)	KPH	EN 16278:2012
				Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=1.0)	KPH	TCVN 9588:2013
				Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ=0.05)	KPH	EN 16277:2012
				Escherichia coli	CFU/g (Lod 10)	KPH	TCVN 7924-2:2008
				Salmonella spp.	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017

Ghi chú: KPH - không phát hiện